|  |  |
| --- | --- |
| English | Vietnamese |
| **GUIDELINES FOR YOUR COVID SAFETY PLAN** | **CÁC HƯỚNG DẪN CHO COVID SAFETY PLAN (KẾ HOẠCH AN TOÀN VỚI COVID) CỦA QUÝ VỊ** |
| Effective 2 December 2020 | Có hiệu lực vào ngày 2 tháng 12 năm 2020 |
| **Thank you for working with us to reduce the impact of****COVID-19 in the ACT.** | **Cảm ơn quý vị đã làm việc cùng chúng tôi để giảm sự tác động của COVID-19 trong ACT.** |
| This document provides guidance for the following businesses and undertakings that are required to develop a COVID Safety Plan: | Tài liệu này cung cấp hướng dẫn cho các doanh vụ và hoạt động kinh doanh sau, mà cần phải xây dựng một COVID Safety Plan: |
| * Restaurants and cafes offering dine-in services (includes casino and hotel-based restaurants, bars and food courts
* Gyms, health clubs and fitness or wellness centres
* Yoga, Barre, Pilates and Spin facilities
* Swimming pools
* Boot camps and personal trainers
* Personal services (e.g. hairdressers, barbers, nail salons, tattoo or body modification studios, day spas, and non-therapeutic massage services)
* Steam-based services including saunas, steam rooms, steam cabinets and bathhouses
* Organisers of weddings and funerals
* Auction houses
* Real estate agencies conducting open home inspections or auctions
* Libraries
 | * Các nhà hàng và tiệm café phục vụ ăn uống (bao gồm các nhà hàng và tiệm café trong sòng bài, các khách sạn, các tiệm rượu và khu vực ăn uống trong các trung tâm mua sắm
* Các phòng tập thể dục, câu lạc bộ sức khỏe, các trung tâm thể dục hay luyện tâm
* Các cơ sở yoga, tập Ba-lê, Pilates và chơi Bóng Cri-kê
* Các hồ bơi
* Các trại huấn luyện ngoài trời và những người hướng dẫn tập thể dục cá nhân
* Các dịch vụ cá nhân (ví dụ, tiệm uốn tóc, cắt tóc, các tiệm làm móng, các phòng xăm hình hay biến đổi cơ thể, dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban ngày, và các dịch vụ mát-xa không phải trị liệu)
* Các dịch vụ sử dụng hơi, bao gồm tắm hơi, phòng hơi, phòng xông hơi và nhà tắm
* Các tổ chức cử hành hôn lễ và tang lễ
 |
| * Galleries, museums, national institutions or historic sites.
* Clubs and licensed venues
* Cinemas, movie theatres and open-air or drive-in cinemas
* Choirs, bands and orchestras
* Dance classes
* Concert venues, theatres, arenas, auditoriums or outdoor venues
* Indoor amusement centres, arcades, and outdoor or indoor play centres
* Hotels
* Organised sport
* Betting agencies and gaming venues
 | * Các cuộc đấu giá nhà
* Các đại lý bất động sản tiến hành các cuộc thăm quan các căn nhà mở cửa hay các cuộc đấu giá nhà
* Thư viện
* Các phòng tranh nghệ thuật, viện bảo tàng, các định chế quốc gia hay những nơi lịch sử.
* Các câu lạc bộ và các địa điểm phục vụ rượu có giấy phép
* Các rạp chiếu phim, các phòng chiếu phim và các rạp chiếu phim ngoài trời hay các rạp cho phép lái xe vào
* Các ca đoàn, ban nhạc và dàn nhạc
* Các lớp khiêu vũ
* Các địa điểm hòa nhạc, nhà hát, đấu trường, sân vận động hay các địa điểm ngoài trời
* Các trung tâm vui chơi giải trí trong nhà, các phòng giải trí, và các trung tâm vui chơi ngoài trời hay trong nhà
* Các khách sạn
* Các hoạt động thể thao có tổ chức
* Các đại lý cá cược hay các địa điểm chơi bài
 |
| For places of worship and religious ceremonies, a COVID Safety Plan is required for those who wish to increase gatherings to more than 25 people. | Đối với những nơi thờ phượng và các nghi lễ tôn giáo, COVID Safety Plan là cần phải có đối với những ai muốn tăng các cuộc tụ họp lên hơn 25 người. |
| **What is a COVID Safety Plan?** | **COVID Safety Plan (Kế hoạch An toàn với COVID) là gì?** |
| A COVID Safety Plan is a plan that sets out how you will keep your employees and customers safe during the COVID-19 pandemic. It will also help you ensure your business or undertaking is complying with relevant laws and regulations. | COVID Safety Plan là một kế hoạch nêu ra các cách quý vị sẽ giữ cho nhân viên và khách hàng của mình được an toàn trong suốt đại dịch COVID-19 này. Kế hoạch này còn sẽ giúp quý vị bảo đảm là việc kinh doanh hay bổn phận của mình tuân thủ với các luật lệ và quy định phù hợp. |
| **Templates** | **Các mẫu sẵn** |
| The ACT does not require the use of a standard template for ACT businesses when developing their COVID Safety Plan. This is to help maintain a level of flexibility for businesses.  | ACT không đòi hỏi các doanh vụ của ACT phải sử dụng mẫu tiêu chuẩn khi xây dựng Kế hoạch An toàn COVID của mình. Việc này là để giúp duy trì mức độ linh hoạt cho các doanh vụ.  |
| Your COVID Safety Plan should consist of a document in a written or electronic form that can be produced during a compliance check. When developing your COVID Safety Plan you should take into consideration the requirements of the Public Health Directions and any other requirements for your sector/industry specific to the ACT, along with the information and advice provided in these guidelines. | COVID Safety Plan của quý vị nên bao gồm một tài liệu ở dạng được viết ra sẵn hoặc ở dạng điện tử mà có thể xuất trình ra được trong suốt cuộc kiểm tra về sự tuân thủ. Khi xây dựng COVID Safety Plan của mình, quý vị nên xem xét đến các đòi hỏi trong các Chỉ thị về Y tế Công cộng và bất kỳ đòi hỏi nào khác đối với lĩnh vực/kỹ nghệ của quý vị cụ thể riêng trong ACT này, cùng với các thông tin và lời khuyên được đưa ra trong các hướng dẫn này. |
| It should include your policies in relation to matters outlined in these guidelines, including:* Ensuring physical distancing
* Cleaning, sanitising and hygiene activities
* Managing staff or customers presenting with illness
* Additional requirements for certain businesses and organisations, including those required to request contact information from patrons or visitors and record it if received
* Compliance and enforcement
 | Kế hoạch này nên bao gồm các chính sách của quý vị liên quan đến các vấn đề được nêu ra trong các hướng dẫn này, bao gồm:* Bảo đảm việc giãn cách
* Các hoạt động lau chùi, khử trùng và vệ sinh
* Quản lý nhân viên hay khách hàng có biểu hiện bị bệnh
* Các đòi hỏi thêm đối với một số doanh vụ và tổ chức nhất định, bao gồm các doanh vụ và tổ chức cần phải yêu cầu thông tin liên lạc từ khách hàng hay khách thăm và lưu giữ các thông tin nhận được
* Tuân thủ và thực thi
 |
| Some jurisdictions and industry peak bodies have developed templates. For businesses seeking a template the NSW and Commonwealth Governments websites may have some useful information. Alternatively get in touch with your industry peak body. | Một số hệ thống tài phán và các cơ quan quản lý ngành kỹ nghệ có thể đưa ra các mẫu sẵn. Đối với các doanh nghiệp đang tìm kiếm một mẫu sẵn, các trang mạng của Chính phủ NSW và Liên bang có thể có một số thông tin hữu ích. Một cách khác là liên lạc với cơ quan quản lý ngành kỹ nghệ của quý vị. |
| NSW COVID-safe business plans can be found on the [NSW Government Safe Business web page](https://www.nsw.gov.au/covid-19/covid-safe) | Các kế hoạch kinh doanh an toàn với COVID của NSW có thể được tìm thấy trên trang mạng [NSW Government Safe Business web page](https://www.nsw.gov.au/covid-19/covid-safe) |
| Return to Play in a COVID Safe Environment Plan | Kế hoạch Trở lại Chơi trong một Môi trường An toàn với COVID |
| The ACT Government has developed specific guidelines for sporting clubs and venues to follow. If your sporting organisation or club has a ‘Return to Play in a COVID Safe Environment Plan’, this will meet the requirements of the COVID Safety Plan. Therefore, there is no requirement to produce an additional COVID Safety Plan. | Chính phủ ACT đã xây dựng những hướng dẫn cụ thể cho các câu lạc bộ và địa điểm thể thao để tuân theo. Nếu tổ chức hay câu lạc bộ thể thao của quý vị có một 'Kế hoạch Trở lại Chơi trong Môi trường An toàn với COVID', thì kế hoạch này sẽ đáp ứng được các đòi hỏi của COVID Safety Plan. Vì thế không có đòi hỏi phải đưa ra một COVID Safety Plan bổ sung nữa. |
| Visit the [Sports ACT website](https://www.sport.act.gov.au/about-us/covid19-news) to download the guidelines for developing a Return to Play in a COVID Safe Environment plan. | Xin quý vị truy cập [Sports ACT website](https://www.sport.act.gov.au/about-us/covid19-news) để tải xuống các hướng dẫn cho việc xây dựng kế hoạch Trở lại Chơi trong một Môi trường An toàn với COVID. |
| AIS Return to Sport Toolkit | Bộ Công cụ của AIS về Trở lại với Thể thao |
| Can be found on the [Sports Australia website](https://www.sportaus.gov.au/return-to-sport)  | Có thể được tìm thấy trên trang mạng [Sports Australia website.](https://www.sportaus.gov.au/return-to-sport) |
| **COVID Safety Plan for Adult Venues** | **COVID Safety Plan cho các Địa điểm Dành cho Người Lớn** |
| The ACT Government has developed a specific plan for strip clubs, brothels and escort agencies to follow that offers specific advice for the industry and employees.For more information about developing a COVID Safety Plan for an adult venue go to the [business and work section of the COVID-19 website](https://www.covid19.act.gov.au/business-and-work/strip-clubs%2C-brothels-and-escort-agencies#restriction). | Chính phủ ACT đã xây dựng những hướng dẫn cụ thể cho các câu lạc bộ thoát y, nhà thổ và các đại lý đi theo khách để tuân theo, mà đưa ra các hướng dẫn cụ thể cho kỹ nghệ này và các nhân viên.Muốn biết thêm thông tin về việc xây dựng COVID Safety Plan cho địa điểm dành cho người lớn, xin quý vị tới trang mạng [business and work section of the COVID-19 website.](https://www.covid19.act.gov.au/business-and-work/strip-clubs%2C-brothels-and-escort-agencies#restriction) |
| **Your obligations** | **Các bổn phận của quý vị** |
| The ACT Public Health Directions requires all venues, facilities and businesses that are permitted to open to develop a COVID Safety Plan. | Các Chỉ thị về Y tế Công cộng của ACT đòi hỏi tất cả các địa điểm, cơ sở và doanh vụ được cho phép mở cửa phải xây dựng một COVID Safety Plan. |
| Your COVID Safety Plan does not need to be submitted for approval but must be available to be produced on request by compliance and enforcement officers. | Kế hoạch An toàn với COVID của quý vị không cần phải được nộp để được phê duyệt nhưng phải có sẵn để có thể trình ra khi được nhân viên kiểm tra về sự tuân thủ và thực thi yêu cầu. |
| The development of a COVID Safety Plan is an important step in ensuring that you keep your staff and the broader community safe. You should consult with your staff as you develop your COVID Safety Plan to ensure they are aware of their responsibilities and are able to carry them out. | Xây dựng COVID Safety Plan là một bước quan trọng trong việc bảo đảm là quý vị giữ cho nhân viên và cộng đồng rộng lớn hơn của mình được an toàn. Quý vị nên nói chuyện với nhân viên của mình khi xây dựng COVID Safety Plan của mình để bảo đảm là họ biết các trách nhiệm của họ và có thể thực hiện các trách nhiệm này.  |
| The COVID Safety Plan should identify the risks posed by COVID-19 to your staff (including contractors and volunteers), business and customers, and should be guided by these guidelines. | COVID Safety Plan nên xác định các nguy cơ mà COVID-19 gây ra cho nhân viên của quý vị (bao gồm những người làm theo hợp đồng và các thiện nguyện viên), cho việc kinh doanh và khách hàng, và nên sử dụng các hướng dẫn này làm định hướng. |
| Your COVID Safety Plan should be revisited and updated following further updates to public health advice, and any changes to the Public Health Directions. The most recent Public Health Directions can be found on the [COVID-19 website](https://www.covid19.act.gov.au/business-and-work). | COVID Safety Plan của quý vị nên được xem xét lại và được cập nhật tiếp sau những cập nhật thêm trong trong hướng dẫn về y tế công cộng, và bất kỳ sự thay đổi nào trong các Chỉ thị về Y tế Công cộng. Các Chỉ thị về Y tế Công cộng mới đây nhất có thể được tìm thấy trên trang mạng [COVID-19 website](https://www.covid19.act.gov.au/business-and-work).  |
| Not all the points in this checklist will apply to every business, and this checklist is not intended to be exhaustive. | Không phải tất cả các điểm trong danh sách kiểm tra này sẽ áp dụng với từng doanh vụ, và danh sách kiểm tra này không phải là đầy đủ tất cả.  |
| Completing a COVID Safety Plan does not replace your responsibilities under the *Work Health Safety Act* *2011* (ACT). | Việc hoàn thành một COVID Safety Plan không thay thế cho các trách nhiệm của quý vị theo *Work Health Safety Act* 2011 (*Đạo luật về sự An toàn của Sức khỏe Nghề nghiệp Năm 2011*) (ACT). |
| **Venue capacity and calculating usable space** | **Sức chứa của địa điểm và việc tính toán diện tích sử dụng** |
| All businesses and undertakings should restrict their capacity as outlined in the Public Health Directions. › Each venue can have 25 people across the entire venue. › If a venue wants to have more than 25 people, it can have one person per two square metres of usable space in each indoor and outdoor space (excluding staff) provided they are using the Check In CBR app for contact tracing purposes. › If a venue is not using the Check In CBR app, they can have one person per four square metres of usable space indoors and one person per two square metres in outdoor space (excluding staff) › Maximum of 500 people for each space | Tất cả các doanh vụ và hoạt động kinh doanh nên hạn chế sức chứa của mình như được nêu ra trong các Chỉ thị về Y tế Công cộng.› Mỗi địa điểm có thể có 25 người trên khắp toàn bộ địa điểm.› Nếu một địa điểm nào đó muốn có hơn 25 người, họ có thể có một người trên hai mét vuông diện tích sử dụng trong mỗi không gian trong nhà và ngoài trời (không bao gồm nhân viên), với điều kiện là họ đang sử dụng ứng dụng CBR để Đăng ký Đã Đến, cho các mục đích truy vết theo mối tiếp xúc. › Nếu một địa điểm nào đó đang không sử dụng ứng dụng CBR để Đăng ký Đã Đến, họ có thể có một người trên bốn mét vuông diện tích sử dụng trong nhà và một người trên hai mét vuông diện tích sử dụng ngoài trời (không bao gồm nhân viên) › Tối đa 500 người cho mỗi không gian |
| You should refer to the fact sheet that assists you to calculate your the usable space for your business which can be found on the signs and factsheets section of the [COVID-19 website](https://www.covid19.act.gov.au/signs-and-factsheets) | Quý vị nên tham khảo tờ dữ kiện thực tế để giúp quý vị tính toán ra diện tích sử dụng cho doanh vụ của mình. Tờ dữ kiện thực tế có thể được tìm thấy trong phần các biển báo và tờ dữ kiện thực tế của trang mạng [COVID-19 website](https://www.covid19.act.gov.au/signs-and-factsheets) |
| You should only factor in usable space when calculating how many people you can have in your premises. Usable space means the space that people can freely move around in, but does not include:* Stages and similar areas,
* Restrooms, changerooms and similar areas,
* Areas occupied by fixtures, fittings and displays, and
* Staff only areas and areas that are closed off or not being used.
 | Quý vị chỉ nên tính đến diện tích sử dụng khi tính toán số lượng người quý vị có thể có trong cơ sở của mình. Diện tích sử dụng nghĩa là không gian mà mọi người có thể tự do di chuyển trong đó, nhưng không bao gồm:* Sân khấu và các khu vực tương tự,
* Phòng vệ sinh, phòng thay đổi và các khu vực tương tự,
* Các khu vực đã được sử dụng cho các đồ cố định, cho việc lắp đặt các thiết bị, và cho việc trưng bày, và
* Các khu vực chỉ dành cho nhân viên mà thôi cũng như các khu vực bị cấm vào hay đang không được sử dụng.
 |
| **Physical distancing** | **Giãn cách** |
| * All businesses and undertakings should implement physical distancing as outlined in the Public Health Directions.
 | * Tất cả các doanh vụ và hoạt động kinh doanh nên thực hiện việc giãn cách như được nêu ra trong các Chỉ thị về Y tế Công cộng.
 |
| * Ensure appropriate physical distancing measures are in place, including maintaining a distance of 1.5 metres between people who do not know each other wherever possible.
 | Bảo đảm là các biện pháp giãn cách thích hợp được áp dụng, bao gồm duy trì khoảng cách 1,5 mét giữa những người không quen biết nhau, những khi có thể. |
| * For more information about how to implement physical distancing measures in your premises go to go to the business and work section of the [COVID-19 website](https://www.covid19.act.gov.au/home).
 | Muốn biết thêm thông tin về cách thực thi các biện pháp giãn cách trong cơ sở của mình, xin quý vị truy cập phần kinh doanh và công việc của trang mạng [COVID-19 website](https://www.covid19.act.gov.au/home). |

|  |  |
| --- | --- |
| **Cleaning, Sanitising and Hygiene Activities** | **Các Hoạt động Lau chùi, Khử trùng và Vệ sinh** |
| * All businesses and undertakings are required to demonstrate appropriate hand and general hygiene.
* Businesses should also ensure they maintain appropriate cleaning and sanitising practices and supplies.
* It is strongly recommended that all people working within a business, whether they be owners, employees or contractors, undertake relevant training.
* A range of training options are available, some of which are nationally recognised and free to complete.
* For more information on COVID-19 infection control training go to [Skills ACT website](https://www.skills.act.gov.au/Infection%20Control%20Training)
* Checklists about keeping your workplace COVID safe can be found on the [Safework Australia website](https://www.safeworkaustralia.gov.au/collection/covid-19-resource-kit)
* For practical resources go to the signs and factsheets page on the [COVID-19 website](https://www.covid19.act.gov.au/signs-and-factsheets)
 | * Tất cả các doanh vụ và hoạt động kinh doanh cần phải cho thấy việc vệ sinh tay và vệ sinh chung thích hợp.
* Các doanh vụ cũng nên bảo đảm là họ duy trì thông lệ cũng như các đồ cung cấp cho việc khử trùng và vệ sinh thích hợp.
* Điều được khuyến cáo mạnh mẽ là tất cả những người làm việc trong doanh vụ, bất kể họ là chủ nhân, nhân viên hay người làm theo hợp đồng, đều thực hiện việc huấn luyện phù hợp.
* Có nhiều lựa chọn khác nhau về hoạt động huấn luyện, một số hoạt động được công nhận trên toàn quốc và miễn phí để mọi người hoàn thành.
* Muốn biết thêm thông tin về chương trình huấn luyện về kiểm soát lây nhiễm COVID-19, xin quý vị truy cập trang mạng [Skills ACT website.](https://www.skills.act.gov.au/Infection%20Control%20Training)
* Các danh sách kiểm tra về việc giữ cho nơi làm việc của quý vị an toàn với COVID, có thể được tìm thấy trên trang mạng [Safework Australia website.](https://www.safeworkaustralia.gov.au/collection/covid-19-resource-kit)
* Muốn có các tài liệu thiết thực, xin quý vị truy cập trang về các biển báo và các tờ dữ kiện thực tế trên trang mạng [COVID-19 website.](https://www.covid19.act.gov.au/signs-and-factsheets)
 |
| **Managing staff or patrons/visitors presenting with illness** | **Quản lý nhân viên hay khách hàng/khách thăm có biểu hiện bị bệnh** |
| * The Government is urging everyone to stay home if they are unwell. This applies to staff and the broader community.
* Businesses and undertakings should be prepared to turn patrons or visitors away if they have clear symptoms of illness.
 | * Chính phủ đang cố thuyết phục tất cả mọi người ở nhà nếu họ không khỏe. Việc này áp dụng với nhân viên và cộng đồng rộng lớn hơn.
* Các doanh vụ và hoạt động kinh doanh cũng nên được chuẩn bị để từ chối cho khách hàng hay khách thăm vào cơ sở của mình nếu họ có các triệu chứng rõ ràng là đang bệnh.
 |
| * A Hardship Isolation Payment is available for eligible workers who are unable to temporarily work under a COVID-19 direction or health guidance. For more information go to the [Families and households page](https://www.covid19.act.gov.au/business-and-work/economic-survival-package/families-and-households)
* Ensure your staff are aware of any workplace policies on paid pandemic leave, if available.
* If a direction is issued requiring your workplace to close due to confirmed case of COVID19 contamination, you must notify WorkSafe ACT.
 | * Có Trợ cấp Khó khăn Tài chính do phải Cách ly cho các nhân viên hội đủ điều kiện, những người tạm thời không thể đi làm được theo một chỉ thị về COVID-19 hoặc hướng dẫn y tế. Muốn biết thêm thông tin, xin quý vị truy cập trang mạng [Families and households page.](https://www.covid19.act.gov.au/business-and-work/economic-survival-package/families-and-households)
* Hãy bảo đảm là nhân viên của quý vị biết tất cả các chính sách của nơi làm việc về phép nghỉ có lương do đại dịch, nếu có.
* Nếu chỉ thị được đưa ra đòi hỏi nơi làm việc của quý vị phải đóng cửa do có trường hợp được xác nhận là bị nhiễm COVID19, quý vị phải báo cho WorkSafe ACT biết.
 |
| **Additional Requirements** | **Các Đòi hỏi Thêm** |
| Some businesses and organisations will be required to provide additional information in their COVID Safety Plans and request contact information from patrons and visitors and record such details if they are provided. | Một số doanh vụ và tổ chức sẽ cần phải cung cấp các thông tin thêm trong COVID Safety Plan của mình và yêu cầu thông tin liên lạc từ các khách hàng và khách thăm rồi lưu lại các chi tiết này nếu được cung cấp. |
| **Collecting contact details** | **Thu thập chi tiết liên lạc** |
| We understand the process of collecting information from every patron is time consuming. Fast access to accurate and complete records helps ACT Health to quickly alert people who may have been in contact with COVID-19 if required. Most people would now be aware of the requirements for businesses to request patron details for contact tracing, and patrons happy to oblige | Chúng tôi hiểu là quá trình thu thập thông tin từ mỗi khách hàng là việc tốn thời gian. Việc tiếp cận nhanh đến các hồ sơ lưu giữ chính xác và đầy đủ giúp ACT Health nhanh chóng cảnh báo mọi người, những người có thể đã tiếp xúc với COVID-19 nếu cần thiết. Hầu hết mọi người giờ đây có thể đều biết về đòi hỏi là các doanh vụ phải yêu cầu chi tiết của khách hàng cho việc truy vết theo mối tiếp xúc, và các khách hàng đều vui lòng tuân thủ. |
| The following businesses must request all patrons provide their first name and contact details: | Các doanh vụ sau phải yêu cầu tất cả các khách hàng cung cấp tên thường gọi và chi tiết liên lạc: |
| * Restaurants and cafes offering dine-in services (includes casino and hotel-based restaurants, bars and food courts)
* Gyms, health clubs and fitness or wellness centres
* Yoga, barre, pilates and spin facilities
* Boot camps and personal trainers
 | * Các nhà hàng và tiệm café phục vụ ăn uống (bao gồm các nhà hàng và tiệm café trong sòng bài và trong các khách sạn, các tiệm rượu và khu vực ăn uống trong các trung tâm mua sắm)
* Các phòng tập thể dục, câu lạc bộ sức khỏe, các trung tâm thể dục hay luyện tâm
* Các cơ sở yoga, tập ba-lê, pilates và chơi bóng cri-kê
* Các trại huấn luyện ngoài trời và những người hướng dẫn tập thể dục cá nhân

  |
| * Personal services (includes hairdressers, barbers, nail salons, tattoo or body modification studios, day spas, and non-therapeutic massage services)
* Organisers of weddings and funerals
* Auction houses
* Real estate agencies conducting open home inspections or auctions
* Clubs, licensed venues and nightclubs that are operating as bars
* Cinemas, movie theatres and open air or drive-in cinemas
* Concert venues, theatres, arenas or auditoriums
* Conference and convention venues
* Indoor amusement centres, arcades and indoor play centres
* Hotels
* Betting agencies and gaming venues
* Strip clubs, brothels and escort agencies
* Places of worship where gatherings will exceed 25 people
 | * Các dịch vụ cá nhân (bao gồm tiệm uốn tóc, cắt tóc nam, các tiệm làm móng, các phòng xăm hình hay biến đổi cơ thể, dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban ngày, và các dịch vụ mát-xa không phải trị liệu)
* Các tổ chức cử hành hôn lễ và tang lễ
* Các cuộc đấu giá nhà
* Các đại lý bất động sản tiến hành các cuộc thăm quan các căn nhà mở cửa hay các cuộc đấu giá nhà
* Các câu lạc bộ, địa điểm địa điểm phục vụ rượu có giấy phép và các hộp đêm đang hoạt động như những tiệm rượu
* Các rạp chiếu phim, nhà hát và các rạp chiếu phim ngoài trời hay các rạp chiếu phim cho phép lái xe vào
* Các địa điểm hòa nhạc, nhà hát, đấu trường hay sân vận động
* Các địa điểm hội thảo và hội nghị
* Các trung tâm vui chơi giải trí trong nhà, các phòng giải trí và các trung tâm vui chơi trong nhà
* Các khách sạn
* Các đại lý cá cược hay các địa điểm chơi bài
* Câu lạc bộ múa thoát y, nhà thổ và các đại lý đi theo khách
* Các nơi thờ phương, nơi có các cuộc tụ họp sẽ vượt quá 25 người
 |
| Physical and electronic security must be considered to help guarantee that your patrons’ personal information is secure and the workspace can facilitate good privacy practices. | Bảo mật về giấy tờ và điện tử phải được xem xét đến nhằm giúp đảm bảo là các thông tin cá nhân của khách hàng của quý vị được an toàn và nơi làm việc có thể tạo điều kiện cho các thông lệ tốt về quyền riêng tư. |
| **Check In CBR required for those applying the one person per two square metre rule indoors** | **CBR để Đăng ký Đã Đến là cần thiết đối với các doanh vụ áp dụng quy tắc một người trên hai mét vuông trong nhà** |
| The Check In CBR app is a contactless, secure and convenient way for customers to sign into a Canberra venue.  | Ứng dụng CBR để Đăng ký Đã Đến là một cách không cần tiếp xúc, an toàn và thuận tiện để khách hàng đăng ký đã đến để vào một địa điểm trong Canberra. |
| The app enables individuals to check-in to venues and have their data stored securely with ACT Health in the event contact tracking is needed. | Ứng dụng này cho phép các cá nhân đăng ký đã đến để vào các địa điểm và có dữ liệu của mình được lưu giữ một cách an toàn với ACT Health trong trường hợp việc truy vết theo mối tiếp xúc là cần thiết. |
| When you register your business you will be provided a unique QR code unique, customers with the Check In CBR app simply scan the QR code and show your staff that they have successfully checked in. | Khi đăng ký doanh vụ của mình, quý vị sẽ được cung cấp mã QR riêng, duy nhất cho mình, các khách hàng có ứng dụng CBR để Đăng ký Đã Đến chỉ cần đơn giản là quét mã QR này và cho nhân viên của quý vị thấy là họ đã đăng ký đã đến một cách thành công. |
| To find out more and register your business visit the Check In CBR page on the COVID-19 website. | Muốn tìm hiểu thêm và đăng ký doanh vụ của mình, xin quý vị truy cập trang mạng CBR để Đăng ký Đã Đến trên trang mạng COVID-19. |
| **Electronic collection (preferred method)** | **Thu thập theo cách điện tử (phương pháp được ưa chuộng hơn)** |
| Check In CBR is the preferred method of electronic collection and is a requirement for businesses applying the one person per two square metre rule indoors. | CBR để Đăng ký Đã Đến là phương pháp thu thập theo cách điện tử mà được ưa chuộng hơn và là đòi hỏi đối với các doanh vụ áp dụng quy tắc một người trên hai mét vuông trong nhà. |
| Businesses collecting personal data via other electronic means (such as an iPad) must ensure systems are privacy compliant | Các doanh vụ thu thập dữ liệu cá nhân qua các phương tiện điện tử khác (như iPad) phải bảo đảm là các hệ thống tuân thủ quyền riêng tư |
| Devices should also not be handed to patrons to enter their personal details as this creates a hygiene risk. Instead, have your staff operate the device. | Các thiết bị còn không nên được đưa cho khách hàng để họ nhập các chi tiết cá nhân của mình bởi cách này tạo mối nguy về vệ sinh. Thay vào đó, hãy có một nhân viên của quý vị thao tác thiết bị này. |
| Ensure passwords are regularly changed and your application protects data against unauthorised access. | Hãy bảo đảm là mật khẩu được thay đổi thường xuyên và ứng dụng của quý vị bảo vệ dữ kiệu khỏi việc tiếp cận trái phép. |
| **Paper-based collection** | **Thu thập sử dụng giấy tờ** |
| Consider having a staff member requesting patrons’ details on arrival (or once they are seated) on a form that is kept private from other patrons.Once filled in, the forms should be kept in a place that is secure and out of sight of other patrons and unauthorised persons. | Hãy xem xét đến việc có một nhân viên để yêu cầu các chi tiết của khách hàng khi họ đến nơi (hoặc sau khi họ ngồi xuống) trên một mẫu mà được giữ riêng tư khỏi các khách hàng khác.Sau khi đã điền xong, mẫu này nên được giữ ở một nơi an toàn và các khách hàng khác hay những người không có phận sự không thể nhìn thấy được. |
| **Compliance and enforcement** | **Tuân thủ và thực thi** |
| Developing and following a COVID Safety Plan is an important step in keeping your staff, customers, and the broader community safe as we continue to manage the impacts of the pandemic. Compliance efforts will be focused on education and support. However, penalties could apply and may be issued for those who put the community at risk through serious or repeated breaches of the legal requirements and obligations. | Xây dựng Kế hoạch An toàn với COVID là một bước quan trọng trong việc giữ cho nhân viên, khách hàng của quý vị, và cộng đồng rộng lớn hơn được an toàn khi chúng ta tiếp tục quản lý những tác động của đại dịch này.Các nỗ lực tuân thủ sẽ tập trung vào việc hướng dẫn và hỗ trợ. Tuy nhiên, phạt vạ có thể được áp dụng và được đưa ra đối với những người khiến cộng đồng có nguy cơ do việc vi phạm nghiêm trọng hay nhiều lần các đòi hỏi và bổn phận pháp lý. |
| **Signage** | **Biển báo** |
| All venues, facilities and businesses must clearly display occupancy allowance at entrance to each venue or space. | Tất cả các địa điểm, tiện ích và doanh vụ phải trưng số lượng người được cho phép, một cách rõ ràng tại lối vào của từng địa điểm hay không gian. |
| Consider also displaying information to your customers and staff about your COVID Safety Plan. | Xem xét đến việc trưng các thông tin về Kế hoạch An toàn với COVID-19 của quý vị cho khách hàng và nhân viên của mình. |
| * Templates for posters and signage are available on the signs and factsheets page of the [COVID-19 website](https://www.covid19.act.gov.au/signs-and-factsheets)
* Consider placing your COVID Safety Plan on your website or Facebook page.
 | * Có các mẫu sẵn cho áp phích và biển báo, trên trang về biển báo và các tờ dữ kiện thực tế, của trang mạng [COVID-19 website.](https://www.covid19.act.gov.au/signs-and-factsheets)
* Hãy xem xét việc đăng COVID Safety Plan của quý vị trên trang mạng hay trang Facebook của quý vị.
 |
| **Review and monitor** | **Tái xét và theo dõi** |
| * This document provides an overview of the risks that are likely to apply to most or all businesses. You should consider and address risks that may be specific to your business.
* Regularly review your policies and procedures to ensure they are consistent with current directions and advice provided by ACT Health.
* Ensure there is an accessible copy of your COVID Safety Plan available on your premises as it must be produced if requested from a relevant compliance and enforcement officer. This may include producing an electronic copy.
 | * Tài liệu này cung cấp một tổng quan về những nguy cơ có khả năng là đúng với hầu hết hoặc tất cả các doanh vụ. Quý vị nên xem xét và xử lý những nguy cơ mà có thể là cụ thể với doanh vụ của mình.
* Thường xuyên tái xét các chính sách và quy định của quý vị nhằm bảo đảm là những chính sách và quy định này nhất quán với các chỉ thị và hướng dẫn hiện hành của ACT Health.
* Hãy bảo đảm là quý vị có sẵn tại cơ sở của mình một bản của COVID Safety Plan của mình mà có thể dễ dàng tiếp cận được, bởi nó phải được trình ra nếu được nhân viên kiểm tra về sự tuân thủ và thực thi phù hợp yêu cầu. Điều này có thể bao gồm việc đưa ra một bản điện tử.
 |
| Failure to comply with directions may result in significant penalties. Have a question? Looking for advice about operating in a COVID safe environment? Call the Access Canberra Business Liaison Line on **(02) 6205 0900.** | Việc không tuân thủ các chỉ thị có thể dẫn đến các mức phạt vạ nặng nề. Có câu hỏi? Đang tìm sự cố vấn về việc hoạt động trong một môi trường an toàn với COVID? Xin quý vị gọi Access Canberra Business Liaison Line (Đường dây Liên lạc về Tiếp cận Doanh vụ Canberra) qua số **(02) 6205 0900.** |